

Số: 103/2024/QĐST-HNGĐ

Gia Nghĩa, ngày 31 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 85, 107, 110, 119 của Luật
Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy
ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và
sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 138/2024/TLST-HNGĐ
ngày 02 tháng 12 năm 2024, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa
thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà Nguyễn Thị Minh Q, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Tổ dân phố A, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông.

Ông Nguyễn Đ, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Thôn P, xã Q, huyện K, tỉnh Đắk Nông.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị Minh Q và ông Nguyễn Đ là hôn nhân
tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn
số 45/2019 do Ủy ban nhân dân xã Q, huyện K, tỉnh Đắk Nông cấp ngày
16/9/2019.

[2] Theo đơn yêu cầu ghi ngày 14/11/2024 và Biên bản hòa giải đoàn tụ
không thành ngày 23/12/2024, bà Nguyễn Thị Minh Q và ông Nguyễn Đ yêu
cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn; về con chung và cấp dưỡng nuôi con
chung: Bà Nguyễn Thị Minh Q và ông Nguyễn Đ thỏa thuận giao hai con chung
là Nguyễn Đình T, sinh ngày 19/01/2020 và Nguyễn Thị Bảo A, sinh ngày
16/11/2021 cho bà Nguyễn Thị Minh Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi
dưỡng, giáo dục cho đến khi các con chung đủ 18 (mười tám) tuổi. Bà Nguyễn
Thị Minh Q và ông Nguyễn Đ không yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con chung; về
tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị Minh Q và ông Nguyễn Đ không yêu
cầu Tòa án giải quyết.

[3] Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy, bà Nguyễn
Thị Minh Q và ông Nguyễn Đ thực sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận được với
nhau về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con và thống nhất

không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và nợ chung.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Minh Q và ông Nguyễn Đ thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao hai con chung là Nguyễn Đình T, sinh ngày 19/01/2020 và Nguyễn Thị Bảo A, sinh ngày 16/11/2021 cho bà Nguyễn Thị Minh Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các con chung đủ 18 (mười tám) tuổi.

Quyền, nghĩa vụ của cha mẹ và con sau khi ly hôn: Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn được áp dụng theo quy định tại các Điều 81, 82, 83, 84 và 85 của Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Nguyễn Thị Minh Q và ông Nguyễn Đ không yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con chung.

Việc thay đổi nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung được quy định tại Điều 107, Điều 110, Điều 119 của Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị Minh Q và ông Nguyễn Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Nguyễn Thị Minh Q và ông Nguyễn Đ phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc Hôn nhân và gia đình là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) mà bà Nguyễn Thị Minh Q đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007498 ngày 26/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố G, tỉnh Đắk Nông.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND thành phố Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS thành phố G;
- UBND xã Q, huyện K, tỉnh Đắk Nông (đăng ký số 45/2019 ngày 16/9/2019);
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Đã ký

Mai Đoàn Minh Hương